

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 69/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Trương T.T**, sinh năm 1991

Nơi ĐKKHKT: Tổ 16, khu 2, phường HK, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh..

- Anh **Nguyễn X.T**, sinh năm 1991

Nơi ĐKKHKT: 282/05 Quang Trung, phường ĐV, thành phố TH, tỉnh TH.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Trương T. T và anh Nguyễn X.T cùng yêu cầu ly hôn, xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải ngày 16 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương T. T và anh Nguyễn X.T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trương T. T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Nguyễn X.Tu (sinh ngày 24/3/2014) đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn X.T không phải cấp dưỡng nuôi con. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị Trương T. T và anh Nguyễn X.T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Trương T. T và anh Nguyễn X.T xác nhận không vay nợ chung cơ quan, tổ chức hay cá nhân nào.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trương T. T tự nguyện chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002363 ngày 12/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND, Chi cục THADS Tp Hạ Long;
- UBND đăng ký kết hôn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Q.V